

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 04/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Triệu Thị P

Địa chỉ: Tổ 05, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng .

- Bị đơn: Đặng A

Địa chỉ: Tổ 05, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Triệu Thị P và bị đơn ông Đặng A cùng thoả thuận: Giữ nguyên chiều rộng của con đường tranh chấp là 1,5m, chiều dài là 8,3m theo hiện trạng hiện nay. Địa chỉ con đường tranh chấp: Tổ 05, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

(Con đường có tiếp giáp như sau:

+ Phía Bắc giáp đất ông Trần Văn T;

+ Phía Nam giáp nhà bà Nông Thị L;

+ Phía Đông giáp nhà ông Bé Văn S;

+ Phía Tây giáp nhà ông Đặng A).

- Về án phí: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Bà Triệu Thị P là người cao tuổi nên được miễn nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Đặng A phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự về việc hòa giải thành sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Cao Bằng;
- CC THADS TP Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bé Lan Phương